

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 88/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12 – 5 – 2022

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021. Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Chúc L, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Ấp LD, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

(Có đơn xin vắng mặt đề ngày 08/02/2022)

- Bị đơn: Anh Lê Văn M- sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm HT, thị trấn CN, huyện CNc, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 – 01 – 2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Chúc L trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Văn M kết hôn vào năm 2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh M thường đi nhậu về rồi gây sự với chị. Chị và anh M đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn M.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh M có với nhau 02 người con chung tên Lê Đình N, sinh ngày 11/01/2006 và Lê Vũ B, sinh ngày 03/10/2007. Hiện Lê Đình N đang sống với chị, Lê Vũ B đang sống với anh M. Sau khi ly hôn chị yêu cầu con theo ai người đó nuôi dưỡng, người còn lại không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với anh Lê Văn M vào ngày 09/3/2022, anh M trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Chúc L kết hôn vào năm 2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Năm 2020 thì giữa anh và chị L phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về chi tiêu trong gia đình dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh và chị L đã sống ly thân khoảng 02 năm nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không thể hàn gắn nên anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Chúc L.

Về con chung: Anh và chị L có 02 người con chung gồm Lê Đình N, sinh ngày 11/01/2006 và Lê Vũ B, sinh ngày 03/10/2007. Hiện Lê Đình N đang sống với chị L, Lê Vũ B đang sống với anh. Sau khi ly hôn anh yêu cầu con theo ai người đó nuôi dưỡng, người còn lại không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với anh Lê Văn M, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập anh M để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh M vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Chúc L được ly hôn với anh Lê Văn M; Chị L được tiếp tục nuôi con Lê Đình N, anh M tiếp tục nuôi con Lê Vũ B, chị L và anh M không phải cấp dưỡng

nuôi con; Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Án phí chị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Nguyễn Chúc L và anh Lê Văn M là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lê Văn M có địa chỉ tại khóm Hữu Trí, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Cường hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Cường vắng mặt không lý do. Chị Nguyễn Chúc L có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với chị L và anh Cường theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị L và anh M kết hôn vào năm 2005 có đăng ký kết hôn tại xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 16/3/2005. Do đó, hôn nhân của chị L và anh M là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của chị L và anh M thực sự có xảy ra trong thời gian dài nhưng không thể hàn gắn được, chị L và anh M đều xác định đã sống ly thân với nhau từ năm 2020 cho đến nay. Tại biên bản làm việc của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước với anh Lê Văn M vào ngày 09/3/2022, anh M đồng ý ly hôn với chị L. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh M là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình “*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Trong quá trình giải quyết vụ án chị L và anh M đều yêu cầu con theo ai người đó

nuôi dưỡng. Tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Lê Đình N thì cháu trình bày nguyện vọng muốn được sống với mẹ là chị Nguyễn Chúc L; Tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Lê Vũ B thì cháu trình bày nguyện vọng muốn được sống với cha là anh Lê Văn M. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của cháu Nhu và cháu Bằng phù hợp với yêu cầu của chị L và anh M và từ khi ly thân đến nay cháu Nhu do chị L, cháu Bằng do anh M trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L và anh M, giao cháu Lê Đình N cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh M tiếp tục nuôi cháu Lê Vũ B.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh M không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L phải chịu theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Chúc L được ly hôn với anh Lê Văn M.

Về con chung: Giao con chung tên Lê Đình N, sinh ngày 11/01/2006 cho chị Nguyễn Chúc L tiếp tục nuôi dưỡng, anh Lê Văn M tiếp tục nuôi con chung tên Lê Vũ B, sinh ngày 03/10/2007. Chị L và anh M không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Chúc L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007672 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị L đã nộp đủ. Anh Lê Văn M không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Nguyễn Chúc L và anh Lê Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ